

1. MỤC TIÊU

1.1. **Kiến thức.** Học sinh ôn tập các kiến thức về:

- 1.1.1 Hệ điều hành
- 1.1.2 Phần mềm nguồn mở và phần mềm chạy trên Internet
- 1.1.3 Bên trong máy tính
- 1.1.4 Kết nối máy tính với các thiết bị số
- 1.1.5. Lưu trữ và chia sẻ tệp tin trên Internet

1.2. **Kĩ năng:** Học sinh rèn luyện các kĩ năng:

- Sử dụng và quản lý được một số thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông.
- Sử dụng một số chức năng cơ bản của một HĐH trên PC
- Sử dụng một số tiện ích trên HĐH thiết bị di động
- Sử dụng tiện ích của HĐH trên PC.

2. NỘI DUNG

2.1. Các dạng câu hỏi định tính:

Tìm hiểu bài học và các câu hỏi sau mỗi bài học trong SGK tin học 11 bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống

Ví dụ:

1. Hệ điều hành cung cấp môi trường giao tiếp với người sử dụng như thế nào? Môi trường giao tiếp đó thể hiện như thế nào trên hệ điều hành Windows?
2. Phần mềm nguồn mở là gì? Phần mềm chạy trên Internet là gì?
3. Em hãy nêu những ưu điểm của phần mềm chạy trên Internet
4. Sơ đồ cấu tạo của một chiếc máy tính điện tử? Em hãy nêu những thiết bị cần có của một chiếc máy tính điện tử?
5. Các thông số ghi trên CPU, RAM, ổ cứng máy tính có ý nghĩa gì?

2.2. Các dạng câu hỏi định lượng:

Ví dụ:

1. Thực hiện các phép logic AND, OR, NOT
2. Thực hiện các phép cộng 2 Bit

2.3. Ma trận

TT	Chủ đề/ chương	Nội dung/ đơn vị KT	Mức độ đánh giá								
			TNKQ						Tự luận		
			Nhiều lựa chọn			Đúng - sai					
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD
1	Chủ đề A. Hệ điều hành	1. Khái niệm HĐH		1							
		2. HĐH cho thiết bị di động		1							
		3. Vai trò HĐH			1			1			

TT	Chủ đề/ chương	Nội dung/ đơn vị KT	Mức độ đánh giá								
			TNKQ						Tự luận		
			Nhiều lựa chọn			Đúng - sai					
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD
2	Chủ đề B. Phần mềm nguồn mở và PM chạy trên internet	1. Phần mềm nguồn mở		1							
		2. Phần mềm Internet		1		1					
3	Chủ đề C. Bên trong máy tính	1. Các thiết bị bên trong máy tính			1	1			1.5		
		2. Mạch logic		1	1						1.5
4	Chủ đề D. Kết nối máy tính với thiết bị số	Kết nối máy tính với các thiết bị số		2			1				
5	Chủ đề E. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Lưu trữ và chia sẻ tệp tin trên Internet	1	1							
Tổng số câu			12			4			2		
Tổng số điểm			3			4			3		
Tỉ lệ %			30%			40%			30%		

2.4 Câu hỏi và bài tập minh họa

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM.

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Bảng mạch chính có vai trò gì? Chọn đáp án đúng nhất?

- A. Để bảo vệ các thiết bị bên trong máy tính B. Để lưu trữ chương trình
C. Chứa khe cắm RAM D. Làm nền tảng giao tiếp giữa CPU, RAM và các linh kiện khác.

Câu 2. CPU là viết tắt của từ Tiếng Anh nào sau?

- A. Control Processing Unit B. Central Processing Unit
C. Central Person Unit D. Computer Processing Unit

Câu 3. CPU là gì

- A. Trung tâm điều khiển máy tính B. Bộ xử lý trung tâm của máy tính
C. Bộ điều khiển máy tính D. Hệ điều hành

Câu 4 . Cho biểu thức logic A AND B và A OR B. Với A=0 và B=0, giá trị của 2 biểu thức logic là:

- A. 0; 0 B. 0; 1 C. 1; 0 D. 1; 1

Câu 5. Em cần kết nối máy tính với máy chiếu, em sẽ sử dụng cổng nào dưới đây?

- A. Cổng USB. B. Cổng HDMI. C. Cổng F. D. Cổng tròn 3.5 mm.

Câu 6. Kết quả của phép toán nhị phân 101+1101 là bao nhiêu:

- A. 10001 B. 10100 C. 10010 D. 11000

Câu 7. Khi tắt máy hoặc khởi động lại, dữ liệu trong bộ phận nào sau đây mất đi?

- A. Ổ cứng HDD/ SSD B. RAM C. ROM D. CPU

Câu 8. Có thể đánh giá hiệu năng của máy tính thông qua yếu tố nào sau đây?

Câu 21. Phần mềm ứng dụng có thể được cài đặt trên _____ ?

- A. Máy tính cá nhân.
- B. Điện thoại di động.
- C. Máy tính bảng.
- D. Tất cả các phương án đều đúng

Câu 22. Công ty phần mềm thường phát triển phần mềm ứng dụng nào?

- A. Phần mềm chỉ dùng riêng cho họ.
- B. Phần mềm mà người dùng không cần mua bản quyền.
- C. Phần mềm dùng chung cho nhiều người dùng.
- D. Phần mềm được sử dụng để phân tích dữ liệu.

Câu 23. Mục đích chính của một phần mềm ứng dụng là gì?

- A. Giải quyết các vấn đề kỹ thuật của phần cứng.
- B. Phục vụ cho một mục đích cụ thể của người dùng
- C. Cung cấp các công cụ phát triển phần mềm.
- D. Quản lý và lưu trữ dữ liệu của người sử dụng.

Câu 24. Phần mềm ứng dụng và dịch vụ phần mềm có điểm khác biệt gì?

- A. Phần mềm ứng dụng được cài đặt và chạy trên máy tính cục bộ trong khi dịch vụ phần mềm chạy trực tuyến qua mạng internet.
- B. Phần mềm ứng dụng chủ yếu được sử dụng trên điện thoại di động trong khi dịch vụ phần mềm được sử dụng trên máy tính cá nhân.
- C. Phần mềm ứng dụng thường có giá cả cố định và người dùng chỉ cần mua một lần trong khi dịch vụ phần mềm yêu cầu người dùng trả phí theo thời gian sử dụng hoặc theo dịch vụ đã sử dụng.
- D. Phần mềm ứng dụng và dịch vụ phần mềm không có điểm khác biệt nào.

Câu 25. Nhóm chức năng nào không phải là chức năng của hệ điều hành?

- A. Quản lý thiết bị (CPU, ổ cứng,...).
- B. Quản lý việc lưu trữ dữ liệu.
- C. Cung cấp môi trường giao tiếp với người sử dụng.
- D. Quản lý tiêu dùng.

Câu 26. Phần mềm nguồn mở là?

- A. Phần mềm cung cấp cả mã nguồn để người dùng có thể tự sửa đổi, cải tiến, phát triển.
- B. Là một phần mềm không được cung cấp mã nguồn mà sử dụng theo 1 chiều của mã sản xuất.
- C. Phần mềm bán lẻ nhất thế giới.
- D. Phần mềm có thể mở tất cả trương trình trên MacOS.

Câu 27. Đặc điểm nào không phải là ưu điểm của phần mềm mã nguồn mở?

- A. Có thể kiểm soát được mã nguồn.
- B. Đem lại nguồn tài chính chủ yếu cho các tổ chức phát triển phần mềm.
- C. Được cộng đồng phát triển theo chuẩn chung, không phụ thuộc vào riêng ai.
- D. Có chi phí thấp, không phụ thuộc riêng ai.

Câu 28. Phần mềm chạy trên Internet nào không đòi hỏi mất phí sử dụng?

- A. Google Docs.
- B. OneDrive.
- C. Zoom.
- D. Học liệu số trên igiaoduc.vn.

Câu 29. Các bộ phận chính trong sơ đồ cấu trúc máy tính gồm:

- A. CPU, bộ nhớ trong/ngoài, thiết bị vào/ra.
- B. Bàn phím và con chuột.
- C. Máy quét và ổ cứng.
- D. Màn hình và máy in.

Câu 30. CPU làm những công việc chủ yếu nào?

- A. Lưu trữ dữ liệu.
- B. Nhập dữ liệu.
- C. Xử lý dữ liệu.
- D. Xuất dữ liệu.

Câu 31. Kết quả của phép cộng nhị phân $1011 + 101$ là:

- A. 10110.
- B. 1000.
- C. 10000.
- D. 1111.

Câu 32. Thiết bị nào là thiết bị vào?

A. Chuột, bàn phím. B. Loa, tai nghe. C. Chuột, tai nghe. D. Bàn phím, loa.

Câu 33. Tại mỗi thời điểm, một thiết bị có thể kết nối qua Bluetooth với:

A. 1 thiết bị khác. B. 2 thiết bị khác. C. 3 thiết bị khác. D. Không giới hạn thiết bị.

Câu 34. Ưu điểm của việc lưu trữ thông tin trực tuyến là?

A. Cho phép chia sẻ thư mục, tệp cho người dùng khác. C. Bán được thông tin cho nhau để kiếm tiền.
B. Không cho phép chia sẻ thư mục, tệp cho người dùng khác. D. Thích vào thư mục của ai cũng được.

Câu 35. Internet giúp khắc phục giới hạn lưu trữ bằng ?

A. Phân phối bán lẻ bộ nhớ. B. Cho người dùng thuê bộ nhớ.
C. Bắt người dùng mua phần mềm thứ 3. D. Các dịch vụ chia sẻ tệp tin trực tuyến.

Câu 36. Dung lượng miễn phí mà Google Drive cung cấp cho mỗi tài khoản người dùng là:

A. 15 GB. B. 25 GB. C. 1 GB. D. Không miễn phí dung lượng.

Câu 37: Tần số quét là?

A. Số điểm ảnh theo chiều ngang và chiều dọc của màn hình B. Độ dài đường chéo trên màn hình
C. Hình ảnh trên màn hình được tạo liên tục D. Khoảng thời gian cần để đổi màu một điểm ảnh

Câu 38: Kích thước màn hình được đo bằng?

A. Số điểm ảnh theo chiều ngang và chiều dọc của màn hình B. Độ dài đường chéo trên màn hình
C. Hình ảnh trên màn hình được tạo liên tục D. Khoảng thời gian cần để đổi màu một điểm ảnh

Câu 39: Cổng kết nối nào có thể truyền đồng thời cả âm thanh và hình ảnh?

A. VGA B. USB C. Mạng D. HDMI

Câu 40: Các loại giấy phép cho các phần mềm nguồn mở là:

A. Giấy phép MIT License B. Giấy phép Mozilla Public License 2.0
C. Giấy phép GNU GPL D. Tất cả các đáp án trên

B. CÂU HỎI ĐÚNG SAI, hãy lựa chọn đúng hoặc sai cho mỗi ý :

Bài 1. Hệ điều hành

1. Hệ điều hành là phần mềm trung gian giữa người dùng và phần cứng máy tính.
2. Tất cả các thiết bị điện tử đều phải có hệ điều hành.
3. Windows, macOS, Linux là các hệ điều hành phổ biến.
4. Hệ điều hành chỉ có trên máy tính, không có trên điện thoại.

Bài 2. Thực hành sử dụng hệ điều hành

5. Thanh Taskbar trên Windows thường nằm ở cạnh dưới màn hình.
6. Mỗi tệp tin trong hệ điều hành Windows có thể có hai tệp cùng tên trong cùng một thư mục.
7. Có thể tạo, đổi tên và xóa thư mục trong hệ điều hành.
8. Để mở nhanh chương trình trên Windows, có thể dùng biểu tượng (icon) trên màn hình chính.

Bài 3. Phần mềm máy tính và phần mềm chạy trên Internet

9. Phần mềm hệ thống giúp điều khiển và quản lý các thiết bị phần cứng.
10. Phần mềm ứng dụng là phần mềm giúp người dùng thực hiện công việc cụ thể.

11. Phần mềm chạy trên Internet luôn cần cài đặt vào máy tính mới dùng được.
12. Google Docs, Google Sheets là ví dụ của phần mềm chạy trên Internet.

Bài 4. Bên trong máy tính

13. CPU được ví như “bộ não” của máy tính.
14. RAM là bộ nhớ lưu trữ lâu dài của máy tính.
15. Ổ cứng (Hard Disk, SSD) dùng để lưu trữ dữ liệu lâu dài.
16. Mainboard (bo mạch chủ) dùng để kết nối các bộ phận của máy tính với nhau.

Bài 5. Kết nối máy tính với các thiết bị số

17. Các cổng USB chỉ có thể kết nối chuột và bàn phím.
18. Bluetooth cho phép kết nối không dây giữa các thiết bị số.
19. Thiết bị ngoại vi là các thiết bị nằm ngoài máy tính nhưng có thể kết nối với máy tính.
20. Màn hình và bàn phím đều là thiết bị đầu ra.

Bài 6. Lưu trữ và chia sẻ tệp tin trên Internet

21. Lưu trữ đám mây (cloud storage) cho phép truy cập tệp tin từ nhiều thiết bị khác nhau.
22. Google Drive, OneDrive, Dropbox là các dịch vụ lưu trữ đám mây phổ biến.
23. Khi chia sẻ tệp tin qua Internet, không cần quan tâm đến quyền riêng tư.
24. Tệp tin lưu trên đám mây sẽ mất đi khi tắt máy tính.

C. TỰ LUẬN

Câu 1: Thế nào là mạch logic? Nêu tầm quan trọng của mạch logic.

Câu 2: Thực hiện các phép cộng số nhị phân sau, rồi chuyển các số nhị phân sang hệ thập phân (theo mẫu):

- a) $1011 + 101$
- b) $1001 + 1011$

2.5. Đề minh họa:

TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ
ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn thi: Tin học, Lớp 11
Thời gian làm bài: 45 phút
(không tính thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh:

1. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

Câu 1: Chức năng của hệ điều hành là:

- | | |
|--------------------------------------|--|
| A. Quản lý chi tiêu. | B. Là môi trường để chạy các ứng dụng. |
| C. Cung cấp các phương pháp học tập. | D. Cung cấp thông tin của thầy/cô giáo trong trường. |

Câu 2. Thành phần cơ bản của giao diện đồ họa trong hệ điều hành máy tính cá nhân gồm

- | | | | |
|-------------|--------------|----------|-----------------|
| A. Câu lệnh | B. Dòng lệnh | C. Chuột | D. Hệ điều hành |
|-------------|--------------|----------|-----------------|

Câu 3: Hệ điều hành được sử dụng phổ biến trên máy tính cá nhân hiện nay là:

- A. WINDOWS của Microsoft và MacOS của Apple. B. Microsoft Word. C. Android. D. iOS.

Câu 4: Giao diện người dùng phổ biến của máy tính cá nhân hiện nay là:

- A. Giao diện dòng lệnh. B. Giao diện cửa sổ. C. Giao diện đồ họa. D. Giao diện nút lệnh.

Câu 5: Tiện ích nào của Windows để quản lý tệp và thư mục:

- A. Microsoft Edge. B. File Explorer. C. Disk Cleanup. D. Unikey.

Câu 6: Thanh chứa các thành phần sau trên màn hình làm việc của Windows được gọi là gì:



- A. Thanh trạng thái (Status Bar). C. Thanh tiêu đề.
B. Thanh công việc (Taskbar). D. Thanh công cụ.

Câu 7: Để truy cập vào tiện ích quản lý ứng dụng cho thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng), em sẽ chọn biểu tượng nào?



Câu 8: Hệ điều hành macOS được phát triển bởi

- A. Windows XP B. UNIX C. Android D. Apple

Câu 9: Thiết bị nào sau đây được điều khiển bởi các bộ vi xử lý, bật lên là chạy không cần hệ điều hành?

- A. Hệ thống điều khiển máy tính cá nhân. B. Hệ thống điều khiển máy tính xách tay.
C. Hệ thống điều khiển điện thoại thông minh. D. Hệ thống điều khiển nồi cơm điện

Câu 10: Ứng dụng nào dưới đây là phần mềm nguồn mở trong lĩnh vực hệ điều hành?

- A. Windows B. iOS C. LINUX D. GIMP

Câu 11: Phần mềm đặt xe trên thiết bị di động của các hãng xe là

- A. Phần mềm “đặt hàng”. B. Phần mềm “đóng gói”. C. Phần mềm miễn phí. D. Phần mềm nguồn mở.

Câu 12:. Phần mềm nào sau đây là phần mềm trực tuyến?

- A. Google Sheets B. Powerpoint C. Excel D. Word

2. CÂU HỎI ĐÚNG SAI Trong mỗi ý a), b), c), d) chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Khi Nam được chia sẻ thư mục Z với quyền Người chỉnh sửa, Nam có thể:

- A. Đổi tên các tệp, thư mục trong thư mục Z nhưng không đổi được tên thư mục Z
B. Thêm mới các tệp, thư mục trong thư mục Z
C. Chia sẻ thư mục Z cho người dùng khác
D. Chỉnh sửa nội dung trong thư mục Z

Câu 2: Máy in phun dùng?

- A. Một hàng kim gõ vào băng mực để lại vết trên giấy
B. Phun các hạt mực màu nước siêu nhỏ để tạo ảnh
C. In trên giấy cảm ứng nhiệt, vùng giấy bị nóng chuyển sang màu đen
D. Thích hợp để in ảnh màu, phong bật quảng cáo với kích thước đa dạng và chi phí thấp.

Câu 3: Nếu bạn viết 1 chương trình áp dụng giấy phép GNU–GPL thì bạn cần đính kèm những thông báo đi cùng phần mềm ở đâu:

- A. Một thông báo độc lập đi kèm
- B. Đính kèm vào phần đầu của tập tin mã nguồn (dưới dạng ghi chú)
- C. Đính kèm vào phần cuối của tập tin mã nguồn (dưới dạng ghi chú)
- D. Đính kèm vào phần cuối của tập tin mã máy (dưới dạng ghi chú)

Câu 4: Tổ chức OSI - Open Source Initiative là một tổ chức như thế nào ?

- A. Là một tổ chức phần mềm nguồn mở, trực tiếp phát triển các dự án phần mềm nguồn mở.
- B. Là một tổ chức phi lợi nhuận mà mục đích của nó là thúc đẩy sự phát triển phần mềm nguồn mở.
- C. Hoạt động quan trọng nhất của tổ chức này là xem xét phê duyệt giấy phép mã nguồn mở.
- D. Là một tổ chức phát triển các phần mềm thương mại.

3. CÂU HỎI TỰ LUẬN:

1. Em hãy nêu những ưu điểm của phần mềm chạy trên Internet.
2. Em hiểu thế nào về tham số kết nối.